

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HM
THÀNH PHỐ HN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 236/2022/HSST
Ngày: 23/08/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HM, THÀNH PHỐ HN**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị N
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Tạ Thị T
Bà Trần Thị Kim D
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh N
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận HM tham gia phiên tòa:*
Bà Phạm Thị N - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 08 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận HM, thành phố HN xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 05 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2022/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 07 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 111/2022/HSST – QĐ ngày 09 tháng 08 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; HKTT: Thôn Yên N, xã Nguyệt Đ, huyện Thuận T, tỉnh Bắc N; Chỗ ở: 5 ngõ 74 Kim N, phường Thanh N, Hai Bà T, HN; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn H; Con bà: Đỗ Thị H; Vợ Ngô Thị H; Có 2 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015.

Danh chỉ bản số 602 lập ngày 14/10/2021 tại Công an quận HM – thành phố HN thì bị cáo tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/10/2021, Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – CATP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Trần Mạnh Q, sinh năm 1992; HKTT: Thôn Mỹ Đ, xã Nhân M, huyện Lý N, HN; Chỗ ở: 5 ngõ 74 Kim N, phường Thanh N, Hai Bà T, HN;

Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trần Ngọc T, con bà: Trịnh Thị H; Vợ Triệu Hương S.

Danh chỉ bản số 604 lập ngày 14/10/2021 tại Công an quận HM – thành phố HN thì bị cáo tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/10/2021, Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – CATP HN. (Có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: Trần Tuấn A, sinh năm 2000; HKTT: Thôn 3 xã Thuận H, huyện Khoái C, Hưng Y; Chỗ ở: 5 số 850 Trương Đ, phường Giáp B, Hoàng HM, HN; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Trần Văn S, con bà: Nguyễn Thị H; Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Danh chỉ bản số 601 lập ngày 14/10/2021 tại Công an quận HM – thành phố HN thì bị cáo tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/10/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – CATP HN. (Có mặt tại phiên tòa)

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hoàng Ngọc Thanh B – Sinh năm: 1975

Công tác tại: Văn phòng Luật sư Đặng S và cộng sự, thuộc đoàn Luật sư thành phố HN (Có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: Nguyễn Khắc M, sinh năm 2002; HKTT: Thôn Phúc Đ, xã Sài S, huyện Quốc O, HN; Chỗ ở: 850 Trương Đ, phường Giáp B, Hoàng M, HN; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Khắc T, con bà: Tạ Thị P; Gia đình có ba chị em, bị can là con thứ hai trong gia đình.

Danh chỉ bản số 603 lập ngày 14/10/2022 tại Công an quận HM – thành phố HN thì bị cáo tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/10/2021, Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – CATP HN. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Ngọc H – Sinh năm: 1982.

Trú tại: Số 93 Nguyễn S, phường Gia T, quận Long B, HN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh Nguyễn Văn Đ (tên gọi khác là Đ) – Sinh năm: 1993

HKTT: Thôn 3, Thuận H, Khoái C, Hưng Y.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09h00 ngày 05/10/2021, tổ công tác - Công an phường Giáp B kiểm tra tạm trú nhà số 850 Trương Đ, phường Giáp B, quận Hoàng M, HN phát hiện tại Phòng học DJ2 – tầng 6 có 02 lễ tân phục vụ và 13 đối tượng đang tụ tập có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Nguyễn Văn T, Trần Mạnh Q, Phạm Thị Thu H, (sinh năm 2003; HKTT: Thôn Ngọc D, xã Cẩm L, Cẩm T, Thanh H; Chỗ ở: Số 18 ngõ 168 Kim G, P. Đại K, Hoàng M, HN); Lê Lưu Tường V (sinh năm 1995; HKTT: Hẻm 163, đường Lê Thánh T, P.Ia K, TP P, tỉnh Gia L. Chỗ ở: Số 11b, ngõ 121 Lê Thanh N, Đồng T, Hai Bà T, HN); Đỗ Thị S, (sinh năm 1986; HKTT: 206 A1 tập thể May Thăng L -200 Minh K, phường Minh K, quận HBT, HN; Chỗ ở: Số 4/44/252 Minh K, phường Minh K, HBT, HT); Trần Xuân N (sinh năm 1991; HKTT: Xóm Bích T, Nghĩa T, Tân K, Nghệ A; Chỗ ở: 121 Lê Thanh N, Đồng T, HBT, HN). Đỗ Thị T (sinh năm 1990, HKTT: Thôn Hoàng L, xã Hoàng L, Việt Y, Bắc G. Chỗ ở: Số 5 ngõ 74 Kim Ng, Hai Bà T, HN); Phạm Thị Hà T, (sinh năm 2000, HKTT: Vũ X, Đông P, Tiền H, Thái B. Chỗ ở: 2C ngõ 583 Vũ Tông P, Khương Đ, Thanh X, HN), Nguyễn Thị Ngọc L, (sinh năm 1998, HKTT: Thôn 2, Chính L, Lý N, Hà N. Chỗ ở: P 3002 CT4 Eco green City 286 Nguyễn X, xã Tân T, Thanh T, HN); Dương Xuân L, sinh năm 1990, HKTT: Xóm 3 Đồng T, Mỹ Đ, HN, Chỗ ở: 46/3/121 Kim N, Thanh L, Hai Bà T, HN); Đỗ Văn V, (sinh năm 1989, HKTT: Thị trấn L, Việt Y, Bắc G.Chỗ ở: Số 5 ngõ 74 Kim N, P.Thanh N, quận Hai Bà T, HN); Nguyễn Thị Hà G (sinh năm 1998, HKTT: Khu 3 Tứ H, Hạ H, Phú T; Chỗ ở: Số 2A, ngõ 586 Kim G, Thanh L, Thanh T, HN); Nguyễn Thị L (sinh năm 1991 HKTT: Xóm 8, Thanh D, Thụy T, Thái T, Thái B. Chỗ ở: 176 Văn C, phường Văn C, Đống Đ, HN) và 02 lễ tân là Trần Tuấn A, Nguyễn Khắc M. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện và thu giữ trên bàn trong phòng: 1 đĩa sứ trong có các hạt tinh thể màu trắng, 01 túi nilong màu trắng chứa tinh thể màu trắng, 01 viên nén màu xanh, 1 ống hút quán bằng tờ tiền 10.000 đồng, 1 thẻ nhựa, 1 Loa. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Trần Mạnh Q 01

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X; Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; Trần Tuấn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng; Nguyễn Khắc M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám; Trần Xuân N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12; Lê Lưu Tường V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax; Dương Xuân L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận HM khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Nguyễn Văn T và Trần Mạnh Q tại Phòng 303, số 5, ngõ 74 Kim N, phường Thanh N, quận Hai Bà T, HN nhưng không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến vụ án; khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Trần Tuấn A và Nguyễn Khắc M tại 850 Trương Đ, phường Giáp B, quận Hoàng M, kết quả: phát hiện và tạm giữ của Tuấn A 1 bàn DJ màu đen, 1 USB màu đen. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận HM, các đối tượng khai nhận: Ngày 05/8/2021, Trần Mạnh Q được bạn xã hội tên X ở Hải P (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đưa cho 1 túi ketamine và 1 túi chứa 10 viên nén ma túy nhờ cất hộ để khi nào có dịp sẽ cùng nhau sử dụng. Q đem ma túy về phòng trọ Số 5 ngõ 74 Kim N, Hai Bà T, HN cất (Q ở cùng với T). Ngày 28/9/2021, tại phòng trọ ở Q nói cho Nguyễn Văn T biết về việc Tien có ma túy và hẹn ngày sinh nhật Đỗ Thị T (5/10/2021) sẽ tặng lại số ma túy đó cho T để tổ chức sinh nhật cho T và T đồng ý. Sau đó Tien có nói chuyện với bạn bè xã hội hỏi điểm chơi nghe nhạc. Đến khoảng 14h ngày 04/10/2021, có số 087.894.6xxx gọi cho T và bảo tên T (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi có phải T có nhu cầu đặt phòng để tổ chức “hát hò nhảy múa”. Tì bảo đúng và muốn thuê thì được T bảo là 10 triệu đồng/24 giờ, đặt cọc trước 2 triệu đồng chuyển vào tài khoản số 8500926983xxx ngân hàng MB Bank là tài khoản Nguyễn Văn Đ (tên gọi khác là Đ) sinh năm 1993, HKTT: Thôn 3, T Hưng, Khoái C, Hưng Y. T đồng ý và nhờ Q chuyển 2 triệu đồng tiền đặt cọc theo yêu cầu (do tài khoản của T không còn tiền, T nhờ Q chuyển tiền nhưng không nói cho Q biết đó là tiền đặt cọc để thuê phòng sử dụng ma túy). T có cho T số điện thoại 0365555xxx là số Tuấn A đến thì gọi. Khoảng 15h ngày 04/10/2021, Đ đến 850 Trương Đ và bảo Tuấn A “dọn phòng để chuẩn bị đón khách”. Khoảng 22h cùng ngày, T hỏi Tuấn A hỏi “khách đến chưa”. Tuấn A hiểu là hỏi khách đến nghe nhạc và chơi ma túy. Khoảng 19h cùng ngày, M đang ngủ tại phòng tầng 3 - nhà 850 Trương Đ, Tuấn A gọi M dậy để chuẩn bị đón khách. Khoảng 17h ngày 04/10/2021, T mời mọi người đến Linh Đ, phường Hoàng L, quận HM ăn uống và tổ chức sinh nhật cho mình. Đến khoảng 22h cùng ngày, khi mọi người ăn xong,

Tiện mời tất cả mọi người đến 850 đường Trương Đ để hát hò, nhảy múa và sử dụng ma túy. T bảo Q về phòng trọ lấy ma túy còn mọi người đến 850 Trương Đ trước. Khi gần đến nơi, Tiện gọi điện cho Tuấn A bảo mở cửa, (phải có chìa khóa mở cổng, thẻ từ thang máy nên khi Tuấn A và M mở cửa và quẹt thẻ mới lên được tầng 6) Tuấn A mở cửa rồi dẫn mọi người lên tầng 6 đưa vào “phòng học DJ2”. Vào Phòng T có hỏi Tuấn A “số tiền 8.000.000 đồng chưa trả, tý anh trả cho ai?” thì Tuấn A bảo T trả cho Tuấn A hoặc chuyển khoản cho người kia (tức T) cũng được (nên T chưa thành toán số tiền này). Tuấn A vào phòng bật nhạc cho mọi người nghe. Sau đó T hỏi mọi người trong phòng có ai biết gọi bóng cười ở đâu thì gọi đến cho mọi người chơi, thì trong đó có 01 người gọi (T không nhớ là ai gọi), một lúc sau có người mang bóng cười đến thì T bảo Tuấn A xuống lấy bóng cười lên phòng cho mọi người chơi. Q đến cuối cùng cầm theo ma túy loại “Ketamine” và “Kẹo” Tuấn A bảo M xuống mở cửa và dẫn Q lên tầng 6 vào “phòng học DJ2”. Lúc này T cho Tuấn A 1 triệu đồng (công chỉnh nhạc và phục vụ). Tuấn A chia lại cho M 500.000 đồng. Q lấy đĩa sứ trong phòng đổ một phần của túi ketamine ra rồi dùng thẻ nhựa (có sẵn trên bàn) gạt ketamine trên đĩa thành các đường nhỏ cho tiện sử dụng. Q dùng tờ tiền 10.000 đồng (có sẵn ở bàn) quấn thành ống hít rồi để trên đĩa và bê đĩa ketamine và viên nén ma túy đi mời từng người sử dụng. Tất cả 13 người đều đã sử dụng ma túy. Khi mọi người trong phòng bắt đầu sử dụng ma túy thì Tuấn A không chơi DJ nữa mà bảo M đưa USB để Tuấn A chuyển sang nhạc sàn hỗ trợ mọi người sử dụng ma túy theo đề nghị của T. Khoảng 1 giờ sau, T lại bảo Tuấn A tắt nhạc USB và đấu nối điện thoại của T với Loa trong phòng để “bay lắc” bằng nhạc điện thoại của T. Sau đó Tuấn A ra ngoài ngoài cửa có gì thì T và Q sẽ gọi. Lúc này, Tuấn A bảo M mang nước lên phòng cho mọi người uống. M bê ½ thùng nước lavie vào phòng thì được T thưởng cho 500.000 đồng. Số tiền Tuấn A và T được nhận trọng quá trình bắt lộn xộn bị đánh rơi không biết ở đâu.

Xét nghiệm ma túy đối với các đối tượng trên, kết quả: Nguyễn Văn T, Trần Mạnh Q, Phạm Thị Thu H, Lê Lưu Tường V; Đỗ Thị S, Trần Xuân N, Đỗ Thị T, Phạm Thị Hà T, Nguyễn Thị Ngọc L, Dương Xuân L, Đỗ Văn V, Nguyễn Thị Hà G, Nguyễn Thị L đều dương tính với ma túy. Còn Trần Tuấn A, Nguyễn Khắc M âm tính với ma túy.

Theo Kết luận giám định số 1363/KLGD – PC09 ngày 13/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội:

- Tinh thể màu trắng bên trên 01 đĩa sứ là ma túy loại Ketamine, có khối lượng: 0,615 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, có tổng khối lượng: 6,846 gam.

- 01 viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA, có khối lượng: 0,209 gam.

- 01 ống hít cuốn bằng tờ tiền 10.000 đồng và 01 thẻ nhựa đều có dính ma túy loại Ketamine.

Quá trình xác minh địa chỉ các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Chưa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy ở nhà số 850 đường Trương Đ, phường Giáp B, quận HM, HN và các đối tượng liên quan: Tháng 11/2020 Nguyễn Ngọc H (sinh năm 1982, HKTT: 93 Nguyễn S, phường Ngọc T, Long B, HN) đã thuê từ tầng 3 đến tầng 6 của tòa nhà Tòa nhà số 850 đường Trương Đ, phường Giáp B, quận Hoàng M, HN có 6 tầng thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Thu T (sinh năm 1981, HKTT: 36 ngõ 379 Minh K, phường Vĩnh T, quận Hai Bà T, HN) để kinh doanh. Thông qua mạng xã hội, H cộng tác với Nguyễn Văn Đ (tên gọi khác là Đ, sinh năm 1993, HKTT: Thôn 3, Thuần H, Khoái C, Hưng Y) và T (sử dụng số điện thoại 0879846xxx, không rõ tên tuổi địa chỉ). Lĩnh vực mà H cộng tác với T và Đ là dạy DJ, dạy nhảy, tạo các sản phẩm âm nhạc... rồi đưa lên trang Web riêng để người sử dụng các sản phẩm phải trả phí. H chỉ là người đứng ra thuê nhà và không ở tại 850 Trương Đ và giao cho M, Tuấn A trông coi quản lý từ tầng 3 đến tầng 6 (tầng 3 và tầng 4 thông nhau, từ tầng 4 lên tầng 5 và tầng 5 lên tầng 6 đều có khóa cửa ở từng tầng cầu thang bộ, phải có thẻ từ thang máy mới lên được tầng). Trước đó T có bảo là nếu có khách đặt phòng sẽ chuyển tiền vào khoản của Đ. Đ không biết khách của T là ai, không biết các đối tượng tổ chức sử dụng và chưa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy tại 850 Trương Đ, phường Giáp B, quận Hoàng M, HN. H thuê nhà và giao cho Tuấn A, M quản lý thỉnh thoảng H mới đến, ngày 4/10/2021 các đối tượng sử dụng ma túy tại tầng 6 nhà 850 Trương Đ, H không biết, nên cơ quan Công an không có căn cứ xử lý đối với H.

Nguyễn Văn Đ quen với Trần Tuấn A và Nguyễn Khắc M là học trò học DJ của Đ (Đ). Vì Tuấn A và M không có chỗ ở nên khoảng tháng 4/2021 Đ (Đ) dẫn Tuấn A và M đến gặp H xin cho Tuấn A và M được ăn ở sinh hoạt tại 850 đường Trương Đ, phường Giáp B. Tuấn A và M có nhiệm vụ trông coi, quản lý giúp H từ tầng 3 đến tầng 6. Mỗi tháng, H sẽ hỗ trợ mỗi người 3.000.000đ (ba triệu đồng). Cuối tháng 6/2021, do dịch bệnh covid phức tạp nên Tuấn A và M về quê. Ngày 28/9/2021, Đ bảo Tuấn A đến 850 Trương Đ làm các công việc như trước đây. Ngày 30/9/2021, M đến 850 Trương Đ cùng Tuấn A trông coi, quản lý từ tầng 3 đến tầng 6 nhà số 850 Trương Đ giúp. Khi có khách đặt phòng nghe, trải nghiệm nhạc DJ, học nhảy...thì 2 người phải chuẩn bị phòng và mở cổng dẫn khách lên, bật

nhạc, chuẩn bị nước, hoa quả theo yêu cầu của khách. Nguyễn Văn Đ khẳng định việc Trần Tuấn A và Nguyễn Khắc M cho khách sử dụng chất ma túy Nguyễn Văn Đ không biết, nên cơ quan Công an không có căn cứ xử lý đối với Đ (Đ).

Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận HM đã thu giữ, thư tín điện tín đối với số điện thoại 0878946xxx là số điện thoại của T (không rõ nhân thân lại lịch) liên lạc với T để cho thuê phòng, kết quả xác minh đăng ký thuê bao Nguyễn Đình H (sinh năm 1986, trú tại Thôn Hải B, xã Hải B, huyện Đông A, HN). Anh H đăng ký sau đó đã bán sim thuê bao 0878946xxx cho một người (không nhớ thông tin người mua). Ha, Đ, M, Tuấn A nhận dạng qua ảnh xác định Nguyễn Đình H không phải là T – người sử dụng sim thuê bao 0878946xxx do đó cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận HM đã ra quyết định tách hành vi liên quan đến T để tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với người tên X đưa ma túy cho Q quá trình điều tra chưa xác minh làm rõ được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Công an không có căn cứ để xử lý.

Đối với bàn DJ và Loa, USB qua xác minh là của Nguyễn Văn Đ (Đ) dùng để dạy nhạc, USD là của Tuấn A là công cụ phục vụ cho việc mở nhạc để cho các đối tượng chơi ma túy. Đ đề nghị tịch thu sung công vàn DJ và loa do tài sản đã cũ có giá trị thấp.

Qua xác minh điện thoại thu giữ của Trần Xuân N, Lê Lưu Tường V, Dương Xuân L là điện thoại cá nhân không liên quan đến vụ án nên cơ quan Công an đã trao trả lại cho N, V, L.

Đối với thẻ nhựa có sẵn ở trong phòng không biết của ai, đĩa sứ là để dùng đồ bánh kẹo, hoa quả khi cần, ống hút là tờ tiền 10.000 đồng Q lấy ở phòng DJ2.

Đối với: Đỗ Văn V, Dương Xuân L, Phạm Thị Hà T, Đỗ Thị T, Trần Xuân N, Lê Lưu Tường V, Phạm Thị Thu H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Hà G, Nguyễn Thị Ngọc L, Đỗ Thị S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vi phạm khoản 1 điều 21 nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Công an quận HM đã ra quyết định xử phạt hành chính mỗi đối tượng 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với chị Nguyễn Thị Thu T cho H thuê nhà từ tầng 3 đến tầng 6 kinh doanh hợp pháp, việc các đối tượng sử dụng ma túy tại tầng 6 tòa nhà ở 850 Trương Định T không biết nên cơ quan Công an không xử lý

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKS-HM ngày 17 tháng 05 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân quận HM truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Mạnh Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự

- Bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Khắc M về tội “Chứa chấp sử dụng chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận HM giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 7 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2021.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Q từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2021.

* Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A từ 7 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc M từ 7 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 bao niêm phong bên trong có 7,461 gam Ketamine, 0,209 gam MDMA là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 thẻ nhựa, 01 đĩa sứ, 01 ống hút bằng tờ tiền 10.000 đồng đều dính ketamine bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định viên và đối tượng là vật không còn giá trị sử dụng nên đề nghị cho tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, Imei1: 355688076671570, đã qua sử dụng, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Khắc M, đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng (màn hình bị vỡ), Imei1: 355373084997149, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Tuấn A, đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đồng, Imei1: 357264091842071, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn T, chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng vào việc liên lạc tổ chức sử dụng ma túy nên đề nghị cho tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, Imei1:

353046097812958, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Mạnh Q, chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng vào việc liên lạc tổ chức sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 loa hiệu Monkey Banana màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 bản DJ hiệu Pioneer DJ màu đen, đã qua sử dụng qua xác minh là của Nguyễn Văn Đ(Đ) dùng để dạy nhạc. Đ đề nghị tịch thu sung công quỹ do tài sản đã cũ có giá trị thấp. Xét đây là những công cụ sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền 2.000.000 đồng là số tiền Nguyễn Văn T đặt phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ 01 USB được đánh bút lục kèm theo hồ sơ vụ án. Cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án để làm căn cứ định tội đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Mạnh Q, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bị cáo khai nhận dùng điện thoại để liên lạc với nhau để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo Nguyễn Khắc M thừa nhận hành vi phạm tội của mình bị cáo biết việc bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Mạnh Q và các đối tượng Đỗ Văn V, Dương Xuân L, Phạm Thị Hà T, Đỗ Thị T, Trần Xuân N, Lê Lưu Tường V, Phạm Thị Thu H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Hà G, Nguyễn Thị Ngọc L, Đỗ Thị S sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng nhạc nhưng không phản đối, cho phép các đối tượng sử dụng ma túy trong phòng nhạc do mình quản lý, không báo với chủ là anh Nguyễn Ngọc H, không báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo Nguyễn Khắc M rất ân hận về hành vi của mình xin được giảm hình phạt và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Mạnh Q, bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo Nguyễn Khắc M đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ nhất mức hình phạt cho các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Tuấn A: Thừa nhận bị cáo Trần Tuấn A phạm tội chỉ xin hội đồng xét xử xem xét bị cáo Tuấn A thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải và ông nội bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 vì đã có thành tích trong cuộc Kháng chiến chống Mỹ cứu nước cho bị cáo Tuấn A được hưởng mức án dưới khung của hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận HM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận HM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố:

Hồi 09h00 ngày 05/10/2021, tổ công tác - Công an phường Giáp B kiểm tra tạm trú tại số nhà 850 Trương Đ, phường Giáp B, quận HM, HN phát hiện tại Phòng học DJ2 – tầng 6 do Trần Tuấn A, Nguyễn Khắc M quản lý đã có hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy để Nguyễn Văn T, Trần Mạnh Q Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 11 đối tượng khác cùng chơi ma túy từ khoảng 23 giờ ngày 4/10/2021, khối lượng ma túy khi bị bắt còn lại 7,461 gam Ketamine; và 0,209 gam MDMA.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Mạnh Q, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 255 quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên;

Hành vi trên của bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo Nguyễn Khắc M, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Điều 256 quy định:

1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

d) đối với 02 người trở lên;

Bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Mạnh Q, bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo Nguyễn Khắc M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân quận HM truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng bởi lẽ hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Văn Q, bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo Nguyễn Khắc M chẳng những đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với các bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Văn Q, bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo Nguyễn Khắc M phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo T là ông Nguyễn Văn H là thương binh loại A, thượng tật hạng 2/4, và được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì vì đã có thành tích trong cuộc Kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Trần Mạnh Q về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Trần Mạnh Q đều bị truy tố về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy “ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuy bị cáo Nguyễn Văn T là người đứng ra tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo Trần Mạnh Q là người cung cấp ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn T để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên khi quyết định hình phạt thì bị cáo Trần Mạnh Q có mức hình phạt cao hơn bị cáo Nguyễn Văn T.

Đối với bị cáo Trần Tuấn A về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội

bị cáo là Trần Văn T được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 vì đã có thành tích trong cuộc Kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Nguyễn Khắc M về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội bị cáo là Nguyễn Khắc T được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất vì đã có thành tích trong cuộc Kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trần Tuấn A và bị cáo Nguyễn Khắc M đều bị truy tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuy nhiên hai bị cáo đều nhất thời phạm tội, không có sự bàn bạc, chuẩn bị trước nên khi quyết định hình phạt thì bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Trần Mạnh Q có mức hình phạt ngang nhau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Các bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Văn Q, bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo Nguyễn Khắc M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Văn Q, bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo Nguyễn Khắc M là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 bao niêm phong bên trong có 7,461 gam Ketamine, 0,209 gam MDMA là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 thẻ nhựa, 01 đĩa sứ, 01 ống hút bằng tờ tiền 10.000 đồng đều dính ketamine bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định viên và đối tượng là vật không còn giá trị sử dụng nên cần cho tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, Imei1: 355688076671570, đã qua sử dụng, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Khắc M, đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng (màn hình bị vỡ), Imei1: 355373084997149, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Tuấn A, đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đồng, Imei1: 357264091842071, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn T, chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng vào việc liên lạc tổ chức sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, Imei1: 353046097812958, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Mạnh Q, chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng vào việc liên lạc tổ chức sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 loa hiệu Monkey Banana màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 bản DJ hiệu Pioneer DJ màu đen, đã qua sử dụng qua xác minh là của Nguyễn Văn Đ (Đ) dùng để dạy nhạc. Đ đề nghị tịch thu sung công quỹ do tài sản đã cũ có giá trị thấp. Xét đây là những công cụ sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền 2.000.000 đồng là số tiền bị cáo Nguyễn Văn T đặt phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ 01 USB là của bị cáo Tuấn A là công cụ phục vụ cho việc mở nhạc để cho các đối tượng chơi ma túy được đánh bút lục kèm theo hồ sơ vụ án. Cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án để làm căn cứ định tội đối với các bị cáo.

[4] Các vấn đề khác:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HM đã thu giữ, thư tín điện tín đối với số điện thoại 0878946XXX là số điện thoại của T (không rõ nhân thân lại lịch) liên lạc với bị cáo Tiệp để cho thuê phòng, kết quả xác minh đăng ký thuê bao Nguyễn Đình H (sinh năm 1986, trú tại Thôn Hải B, xã Hải B, huyện Đông A, HN). Anh H đăng ký sau đó đã bán sim thuê bao 0878946XXX cho một người (không nhớ thông tin người mua). H, Đ, bị cáo M, bị cáo Tuấn A nhận dạng qua ảnh xác định Nguyễn Đình H không phải là T – người sử dụng sim thuê bao 0878946XXX do đó cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận HM đã ra quyết định tách hành vi liên quan đến T để tiếp tục làm rõ xử lý sau là đúng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với: Đỗ Văn V, Dương Xuân L, Phạm Thị Hà T, Đỗ Thị T, Trần Xuân N, Lê Lưu Tường V, Phạm Thị Thu H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Hà G, Nguyễn Thị Ngọc L, Đỗ Thị S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vi phạm khoản 1 điều 21 nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Công an quận HM đã ra quyết định xử phạt hành chính mỗi đối tượng 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là đúng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị Thu T cho H thuê nhà từ tầng 3 đến tầng 6 kinh

doanh hợp pháp, việc các đối tượng sử dụng ma túy tại tầng 6 tòa nhà ở 850 Trương Đ chỉ T không biết nên cơ quan Công an không xử lý là đúng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Đ: Nguyễn Văn Đ khai việc bị cáo Trần Tuấn A và bị cáo Nguyễn Khắc M cho khách sử dụng chất ma túy Nguyễn Văn Đ không biết, không có chứng cứ buộc tội đối với Đ nên cơ quan Công an không có căn cứ xử lý đối với Đ (Đ) là đúng.

Đối với Nguyễn Ngọc H đã thuê từ tầng 3 đến tầng 6 của tòa nhà Tòa nhà số 850 đường Trương Đ, phường Giáp B, quận Hoàng M, HN để kinh doanh. H chỉ là người đứng ra thuê nhà và không ở tại 850 Trương Đ và giao cho M, Tuấn A trông coi quản lý từ tầng 3 đến tầng 6 (tầng 3 và tầng 4 thông nhau, từ tầng 4 lên tầng 5 và tầng 5 lên tầng 6 đều có khóa cửa ở từng tầng cầu thang bộ, phải có thẻ từ thang máy mới lên được tầng). Hà T nhà và giao cho Tuấn A, M quản lý thỉnh thoảng H mới đến, ngày 4/10/2021 các đối tượng sử dụng ma túy tại tầng 6 nhà 850 Trương Đ Nguyễn Ngọc H không biết, cơ không có chứng cứ buộc tội đối với H nên cơ quan Công an không có căn cứ xử lý đối với H là đúng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên T sử dụng số điện thoại 0878946xxx (không rõ nhân thân lại lịch) liên lạc với T để cho thuê phòng, kết quả xác minh đăng ký thuê bao Nguyễn Đình H (sinh năm 1986, trú tại Thôn Hải B, xã Hải B, huyện Đông A, HN). Anh H đăng ký sau đó đã bán sim thuê bao 0878946xxx cho một người (không nhớ thông tin người mua). H, Đ, M, Tuấn A nhận dạng qua ảnh xác định Nguyễn Đình H không phải là T – người sử dụng sim thuê bao 0878946xxx do đó cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận HM đã ra quyết tách hành vi liên quan đến T để tiếp tục làm rõ xử lý sau là đúng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người tên X đưa ma túy cho Q quá trình điều tra chưa xác minh làm rõ được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Công an không có căn cứ để xử lý là đúng.

[5] Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Mạnh Q, bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo Nguyễn Khắc M phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Mạnh Q, bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo Nguyễn Khắc M có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan : Anh Nguyễn Ngọc H, anh Trần Văn Đ (Đ) có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T: 7 (bảy) năm tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2021.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh Q: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2021.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Tuấn A: 7 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2021.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khắc M: 7 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Mạnh Q, bị cáo Trần Tuấn A, bị cáo Nguyễn Khắc M.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 7,461 gam Ketamine, 0,209 gam MDMA, 01 thẻ nhựa, 01 đĩa sứ, 01 ống hút bằng tờ tiền 10.000 đồng đều dính ketamine bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định viên và đối tượng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đồng, Imei1: 357264091842071, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, Imei1: 353046097812958, đã qua sử dụng; 01 loa hiệu Monkey Banana màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 bản DJ hiệu Pioneer DJ màu đen, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khắc M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, Imei1: 355688076671570, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Trần Tuấn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng (màn hình bị vỡ), Imei1: 355373084997149, đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận HM theo phiếu nhập kho số 0199 ngày 17 tháng 05 năm 2021).

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.000.000 đồng. *(Toàn bộ số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự quận HM tại Kho bạc Nhà nước quận HM theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27.06.2022. Nội dung: Tiền tang vật vụ tổ chức chứa chấp sử dụng ma túy tại 850 Trương Đ ngày 05/10/2021).*

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Mạnh Q, Trần Tuấn A, Nguyễn Khắc M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Mạnh Q, Trần Tuấn A, Nguyễn Khắc M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Ngọc H, anh Trần Văn Đ (Đ) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND quận HM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an quận HM;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng

Phạm Thị N

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA